

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **600**/DHN-HCTH
V/v thảo luận, đóng góp ý kiến cho Báo cáo
chính trị tại Hội nghị công chức viên chức
năm 2016

Hà Nội, ngày **05** tháng 12 năm 2016

Kính gửi: Các bộ môn, phòng ban, đơn vị trong Trường

Nhà trường dự kiến tổ chức **Hội nghị công chức viên chức** năm 2016
vào Thứ Sáu, ngày 23/12/2016 tại **Trường Đại học Dược Hà Nội**.

Nhằm hoàn thiện, bổ sung cho Dự thảo báo cáo trình tại Hội nghị
(*được gửi kèm thông báo này*), Nhà trường đề nghị các đơn vị tổ chức thảo
luận, đóng góp ý kiến, ghi biên bản thảo luận và nộp cho Nhà trường (qua
phòng HCTH - đ/c Tuấn hoặc Văn phòng Công đoàn Trường - đ/c Tuyền;
Bản điện tử của biên bản gửi về địa chỉ tuanlp@hup.edu.vn trước 16h30 thứ
Sáu, ngày 16/12/2016).

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì thắc mắc xin liên hệ: ThS.
Lê Phan Tuấn – Trưởng phòng Hành chính tổng hợp, điện thoại:
043.8260268; 0915837376.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám hiệu;
- Chủ tịch CĐ;
- VP CĐ, ĐTN, HSV;
- Website (Nội bộ);
- Lưu: VT, HCTH.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đăng Hoà

Số: /BC-DHN
Dự thảo

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2017
(Tài liệu sử dụng tại Hội nghị công chức- viên chức năm 2016)

Phần I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016
(Từ tháng 12/2015-11/2016)

A. Đặc điểm tình hình

Năm 2016 là năm đầu tiên Nhà trường triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII cũng như các Nghị quyết Hội nghị BCHTW và Chỉ thị của Bộ Chính trị Khoá XII; tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI và các chương trình công tác của Đảng bộ Thành phố Hà Nội, nhiệm kỳ 2015 -2020 theo chỉ đạo của Bộ Y tế, của Đảng ủy khối các trường đại học –cao đẳng Hà Nội.

Nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đảng bộ Trường nhiệm kỳ XX (2015 -2020); tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"; tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW4 (Khoá XI) về "Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng" với những nội dung quan trọng, liên quan đến sự phát triển của Trường.

Bộ máy, tổ chức, đội ngũ giảng viên - công chức - viên chức, quy mô đào tạo ổn định cũng là điều kiện thuận lợi để Trường tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thiết thực lập thành tích kỷ niệm 55 năm xây dựng và phát triển, 102 năm truyền thống đào tạo dược sĩ của Nhà trường.

B. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2016

1. Những thành tích đạt được

1.1. Về công tác chính trị tư tưởng

Các đầu mối công tác thường xuyên nắm bắt tình hình, diễn biến chính trị, tư tưởng của đảng viên, công chức, viên chức, người lao động (CCVC-NLĐ) và học viên, sinh viên (HV-SV), chủ động giải quyết các vấn đề nảy sinh; Nhà trường đoàn kết, ổn định, phát huy được truyền thống đơn vị Anh hùng, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Trường năm 2016.

Đã tổ chức học tập quán triệt Nghị quyết Đại hội Toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI Đảng bộ Thành phố Hà Nội, triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư

tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ"; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Kế hoạch số 185-KH/ĐU thực hiện Chương trình 07-CTr/TU của Thành uỷ Hà Nội về "Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020"; Trường cũng đã triển khai Chương trình số 182-CTr/ĐU "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho công chức, viên chức và người học của Trường" và Chương trình số 183-CTr/ĐU "Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp uỷ đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ Trường ĐH Dược Hà Nội cho đảng viên, cán bộ viên chức và sinh viên.

Tổ chức tốt các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân; tổ chức tuyên truyền và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ công dân trong bầu cử Quốc hội Khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021 cho cán bộ, viên chức, học viên, sinh viên Nhà trường.

Đã chỉ đạo công tác tuyên truyền và tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 55 năm xây dựng và phát triển và 102 năm truyền thống đào tạo tạo dược sĩ đảm bảo chu đáo, trang trọng, tiết kiệm và an toàn tuyệt đối .

1.2. Về công tác chuyên môn

1.2.1. Đào tạo Đại học

Trường hiện có 3321 sinh viên theo học, trong đó có 2424 SV đại học chính quy, 424 SV đại học liên thông từ trung cấp, 59 SV đại học liên thông từ cao đẳng, 59 SV đại học văn bằng hai, 355 sinh viên cao đẳng.

Nhà trường tiếp tục thực hiện quản lý đào tạo theo hệ thống tín chỉ cho tất cả các khóa, các hệ. Đào tạo theo định hướng từ năm thứ 4 cho toàn bộ K67, K68, liên thông K48 với đủ 5 định hướng chuyên ngành là: Công nghiệp dược, Dược lâm sàng, QL&Kinh tế dược, Dược liệu – Dược cổ truyền và Đảm bảo chất lượng thuốc. Đã chỉ đạo tổ chức nhiều buổi hướng nghiệp cho sinh viên khóa cuối và tổ chức hội thảo định hướng chuyên ngành cho sinh viên K69, LT K49.

Một số bộ môn đã thực hiện rà soát chương trình đào tạo các hệ do bộ môn phụ trách đề xin phê duyệt và áp dụng cho năm học 2017-2018.

Hoàn thành tốt kế hoạch giảng dạy, đảm bảo chất lượng dạy và học, duy trì các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát đào tạo ở các bộ môn, phòng thi. Tổ chức thực hiện tốt công tác đào tạo tại các cơ sở ngoài Trường.

Về đào tạo sinh viên nước ngoài: trong năm học 2015-2016 có 34 sinh viên nước ngoài (20 Lào, 14 Campuchia) theo học tại Trường, trong đó có 03 sinh viên K66, 3 sinh viên đạt kết quả khá, 6 sinh viên đạt kết quả học tập trung bình. Đã đào tạo ngắn hạn cho 02 sinh viên Pháp (tại bộ môn Dược lâm sàng) và cử đoàn gồm 08 sinh viên sang thực tập tại Trường Đại học Mahidol (Thái Lan).

* *Kết quả tốt nghiệp năm 2016*: có 1016 sinh viên tốt nghiệp, trong đó có 447 ĐH chính quy, 2 ĐH văn bằng hai, 376 ĐH liên thông từ TC và 191 cao đẳng với tỷ lệ Xuất sắc 1,18% (12 SV); giỏi 8,66% (88 SV); khá 51,57% (524 SV); trung bình khá và trung bình 38,58% (392 SV). So với năm 2015, số SV tốt nghiệp

loại xuất sắc, giỏi, khá tăng lên đáng kể (61,41% so với 33,19%), số SV tốt nghiệp loại trung bình giảm (38,58% so với 66,81%).

** Kết quả tuyển sinh đại học và cao đẳng năm 2016*

DVT: sinh viên

Loại hình	Chính quy	Cao đẳng	Liên thông	Văn bằng 2
Chỉ tiêu xác định	600	80	120	30
Số trúng tuyển	713	204	111	20
Số nhập học	424	135	110	19

Nhà trường đã tổ chức nhập học cho sinh viên K71, LTK51 từ TC và LTK1 từ CĐ, BH11 và CĐK7; sắp xếp sinh viên vào các lớp, ổn định ban cán sự lâm thời và kiện toàn hệ thống cán bộ lớp, tổ ngay từ đầu năm.

** Kết quả tổ chức tuần sinh hoạt công dân-sinh viên đầu khóa, đầu năm học*

DVT: sinh viên

TT	Chương trình giáo dục	Tổng số HSSV tham gia	Đạt yêu cầu		Không đạt yêu cầu, phải học bù	
			Số lượng	(%)	Số lượng	(%)
1	SHCD đầu khóa học	685/688	650	94,48	38	5,52
2	SHCD đầu năm học	2468/2486	2465	99,16	21	0,84
	TỔNG	3153/3174	3115	98,14	59	1,87

** Kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên năm học 2015-2016*

DVT: lượt sinh viên

	Xuất sắc		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Học kỳ I	404	10,69	1748	46,27	1526	40,39	89	2,36	11	0,29
Học kỳ II	535	14,29	1994	53,26	1077	28,77	136	3,63	2	0,05

Năm học 2015-2016 có 326 sinh viên được khen thưởng (giảm so với năm học 2014-2015) trong đó khen toàn diện có 26 sinh viên (giảm 2), về học tập có 106 sinh viên (giảm 1), về công tác có 195 sinh viên (giảm 92). Có 208 sinh viên bị kỷ luật từ hình thức khiển trách đến đình chỉ học tập 01 năm do vi phạm các quy chế (tăng 14 trường hợp so với năm học 2014 – 2015, đáng chú ý là số là số bị đình chỉ học tập 1 năm tăng từ 03 lên 21). Có 67 sinh viên phải thôi học (tăng 44), 73 sinh viên phải ngừng tiến độ học tập (tăng 16) và 29 sinh viên diện ngừng tiến độ đủ điều kiện được vào học tiếp (giảm 34).

Đã tổ chức hướng dẫn, xét miễn, giảm học phí cho 42 sinh viên diện chính sách (tăng 10 SV), xét trợ cấp xã hội, hỗ trợ 243 lượt sinh viên nghèo vượt khó - tăng 8 lượt SV (với tổng số tiền là 217.560.000đ); đã nhận được sự hỗ trợ từ các đơn vị trong và ngoài nước tài trợ học bổng cho SV như: Daewoong, Armephaco, Homtamin, Panasonic, Dạ hương, CKD, Canon,... (với tổng số tiền 886.900.000 đ - tăng hơn 556 triệu đồng so với năm trước); cấp học bổng khuyến khích học

tập cho 611 lượt sinh viên - giảm 81 lượt (với tổng số tiền 2.814.350.000đ - giảm 243 triệu đồng).

Đã thực hiện quản lý phiếu di chuyển nghĩa vụ quân sự của các nam sinh viên trong độ tuổi (đạt 100%) theo đúng quy định.

Đã triển khai việc lập và theo dõi, quản lý hồ sơ sinh viên theo từng lớp, khoá, từng bước hoàn thiện số hóa hồ sơ sinh viên.

Đã chỉ đạo tổ chức các buổi hướng nghiệp cho sinh viên khóa cuối và tổ chức định hướng nghề nghiệp cho sinh viên K69, LTK49.

1.2.2. Đào tạo sau đại học

Trường hiện có 58 NCS, 217 học viên cao học (K18,19, 20, 21), 425 học viên CKI (04 khóa, 14 lớp, tại TP.HCM, Hà Nội, Thanh Hóa, Hải Dương, Hà Giang, Bắc Giang, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc), 36 học viên CKII (Hà Nội, Nghệ An).

** Kết quả tuyển sinh sau đại học năm 2016*

ĐVT: học viên

TT	Loại hình	NCS	CH	DSCKI	DSCKII
1.	Chỉ tiêu xác định	15	110	120	20
2.	Số trúng tuyển	11	117	169	15
3.	Số nhập học	11	113	169	15

Triển khai kế hoạch giảng dạy, thi, chấm thi các môn chung, các môn chuyên ngành cho các lớp CH, CKI, CKII theo đúng lịch trình. Tổ chức triển khai đào tạo theo tín chỉ cho các hệ sau đại học theo đúng quy định.

Tổ chức thi tốt nghiệp, bảo vệ luận văn đợt tháng 4/2016 cho 77 học viên, đợt tháng 10/2016 cho 32 học viên CH18, CH19; bảo vệ luận văn và thi tốt nghiệp cho 54 học viên DSCKI, 05 học viên DSCKII.

Đã tổ chức bảo vệ đề cương luận văn đợt tháng 3 và tháng 9/2016 cho 75 học viên CH19 và 20, phê duyệt phương hướng nghiên cứu cho 11 NCS trúng tuyển năm 2016.

Đã tổ chức bảo vệ luận án tiến sĩ cho: 06 lượt NCS trong đó 03 NCS bảo vệ luận án cấp Bộ môn và 03 bảo vệ luận án NCS cấp Trường; đã ra quyết định thành lập Hội đồng đánh giá luận án cấp Trường cho 01 NCS và cấp Bộ môn cho 04 NCS.

Đã trao bằng cho 6 tiến sĩ và 167 thạc sĩ. Đã ra quyết định công nhận học vị để cấp bằng tiến sĩ được học cho 01 NCS. Đã xét tốt nghiệp cho 54 học viên DSCKI, 5 học viên DSCKII.

Có 14 học viên cao học và 10 học viên DSCKI được khen thưởng về thành tích trong học tập và công tác. Đã xoá tên: 06 học viên CH21, 01 học viên DSCKII do không nhập học; 04 học viên CH17, 01 học viên DSCKII, 02 NCS do quá thời gian học tập theo quy định.

Đã có 27 NCS được duyệt tham gia báo cáo ở 5 ban chuyên môn trong Hội nghị khoa học công nghệ của Trường được tổ chức nhân kỷ niệm 55 năm ngày tách Trường (11/11/2016).

Chương trình đào tạo thạc sĩ khoa học dược liên khu vực (Mekong Pharma - M1, M2): Đã tổ chức lễ phát bằng cho 13 học viên Việt Nam. Lào, Campuchia của khoá 3 (2014-2016); tiếp tục được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép triển khai đào tạo khoá 4, 5 và 6. Hiện đang triển khai M2K4.

Đã triển khai 34 lớp đào tạo liên tục về Dược lâm sàng và theo nhu cầu xã hội, cụ thể: 03 chuyên đề tại Trường, 03 chuyên đề cho SYT Hà Giang, 08 chuyên đề cho SYT Thanh Hoá, 03 chuyên đề cho SYT Hà Nội, 01 chuyên đề cho SYT Hoà Bình, 07 chuyên đề cho SYT Vĩnh Phúc, 01 chuyên đề cho SYT Yên Bái; đã ký hợp đồng đào tạo Dược lâm sàng với Sở Y tế Hòa Bình, Sở Y tế Thanh Hóa. Trao đổi kế hoạch về ký hợp đồng đào tạo thêm 02 chuyên đề về DLS với Sở Y tế Vĩnh Phúc.

Trong khuôn khổ dự án ADB, Trường đã tổ chức 9 lớp đào tạo cho 365 lượt học viên là giảng viên của Trường và các đơn vị thụ hưởng dự án.

Thực hiện việc xét duyệt hồ sơ cho các ứng viên GS/PGS đúng quy định.

1.2.3. Nghiên cứu khoa học

Năm 2016, đã tổ chức đăng ký, thẩm định và giao thực hiện 32 đề tài KHCN cấp Trường. Trường là cơ quan chủ trì 02 đề tài cấp Nhà nước, 6 đề tài Quỹ Nafosted. Trường đã tổ chức, tập hợp 07 đề xuất đề tài KHCN cấp Nhà nước, 17 đề xuất đề tài KHCN cấp Bộ, 01 đề xuất đề tài thuộc chương trình Nghị định thư.

Công tác quản lý, giám sát thực hiện và nghiệm thu đề tài các cấp: Tính đến tháng 12/2016 đã nghiệm thu 37/69 đề tài cấp Trường (đúng hạn 37), 05/11 đề tài cấp Bộ và tương đương, 02/04 đề tài cấp Nhà nước.

Đến tháng 11/2016 đã có 20 bài báo được đăng trên tạp chí nước ngoài, 135 bài đăng trên các tạp chí trong nước.

Tổ chức thành công Hội nghị KHCN tuổi trẻ Nhà trường lần thứ 18 (01/2016) với 47 báo cáo tham gia tại 4 ban chuyên môn. Tổ chức đoàn tham gia Hội nghị KHCN tuổi trẻ các trường ĐH-CD Y Dược Việt Nam lần thứ XVIII (5/2016) tại Đà Nẵng với 8 báo cáo viên tham dự. Kết quả đạt 01 giải Nhất, 03 giải Nhì và 02 giải Ba.

Hoàn thành việc xác minh giờ NCKH năm học 2015-2016 bằng phần mềm quản lý LLKH online cho giảng viên, nghiên cứu viên toàn Trường.

Viện CNDPQG đã thực hiện tốt chức năng nghiên cứu, chuyển giao CN và hỗ trợ đào tạo. Viện đang triển khai 01 đề tài NAFOSTED, 02 đề tài cấp Trường; đã nghiệm thu 02 đề tài nhánh cấp Nhà nước, 01 đề tài cấp Bộ, 04 đề tài cấp cơ sở (03 thuộc dự án ADB) và tham gia thực hiện nhiều đề tài cấp Nhà nước, cấp Bộ và cấp cơ sở khác. Đã hoàn thành 1 hợp đồng hợp tác nghiên cứu, đang thực hiện 3 hợp đồng và một số thỏa thuận hợp tác nghiên cứu tính khả thi của sản phẩm. Đã công bố 17 bài báo khoa học (9 trong nước, 8 nước ngoài). Đã thực hiện thẩm định 4700 hồ sơ đăng ký thuốc phân bào chế và độ ổn định. Đã hoàn thiện việc xây dựng Phòng Phân tích, Kiểm nghiệm của Viện đạt tiêu chuẩn Thực hành tốt phòng Kiểm nghiệm thuốc – GLP và đã được Bộ Y tế cấp chứng nhận vào tháng 8-2016.

Đã xuất bản 6 số tạp chí “Nghiên cứu dược và thông tin thuốc” với 61 bài nghiên cứu, 4 bài thông tin thuốc và cảnh giác dược; đặc biệt số 4&5 nhân Kỷ niệm 55 năm ngày tách Trường có 37 bài nghiên cứu.

1.2.4. Đảm bảo chất lượng

Đã triển khai thực hiện và hoàn thành Báo cáo Tự đánh giá Trường giai đoạn 2011-2016. Đã gửi báo cáo Tự đánh giá về Cục KT&KDCLGD - Bộ GD&ĐT và Cục KHCN &ĐT - Bộ Y tế.

Đã xây dựng được bộ bảng kiểm phục vụ công tác TTGSĐT, Ban TTGSĐT đã tổ chức dự giờ 15 giảng viên, làm việc với 6 bộ môn (HKII, 2015-2016), các Tổ thanh tra đã làm việc với 6 bộ môn (HKI, 2016-2017); tham dự 6 ban chấm thi KLTN và 10 lượt sinh viên bảo vệ tốt nghiệp; đã ban hành để triển khai thực hiện Quy trình thanh tra thi, đã tổ chức 128 buổi thanh tra thi/497 buổi thi, trong đó có 20 buổi thanh tra ngoài Trường và 100% buổi thi tốt nghiệp. Có 93 lượt HV-SV vi phạm quy chế thi trong đó có 67 trường hợp bị đình chỉ thi (26 trong Trường, 41 ngoài Trường); 13 trường hợp cảnh cáo (7 trong Trường, 6 ngoài Trường); 13 khiển trách (11 trong Trường, 2 ngoài Trường), 32 lượt cán bộ coi thi chưa hoàn thành nhiệm vụ. Đã tổ chức theo dõi 100% số buổi thi qua hệ thống camera.

Đã tiến hành thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy, đào tạo bằng hình thức online thông qua Website của Nhà trường: thu thập ý kiến phản hồi về hoạt động giảng dạy của 43 giảng viên (2559 lượt sinh viên trả lời), chất lượng giảng dạy của 36 học phần (8470 lượt sinh viên trả lời); phản hồi về khóa học của sinh viên K66 (415 phiếu/460 SV), cao đẳng khóa 4 (180 phiếu/209 SV) thời điểm trước tốt nghiệp; phản hồi về khóa học, chương trình đào tạo và tình trạng việc làm của cựu sinh viên K65 và Cao đẳng K3; hoàn thành khảo sát hoạt động thực tập tại bệnh viện (học phần Bệnh học cơ sở) đối với SV năm thứ 3 (490 phiếu/547 SV) và năm thứ 4 định hướng Dược lâm sàng (93 phiếu/113 SV).

Đã tổ chức 68 ca thi trắc nghiệm trên máy tính (62 trong Trường, 6 ngoài Trường).

1.2.5. Chuyên môn khác

Đã thực hiện 25 công văn về thông tin thuốc tư vấn cho Hội đồng thuốc/Cục Quản lý Dược, Cục QLKCB; nhận và trả lời được 30 câu hỏi hướng dẫn an toàn trong sử dụng thuốc cho các bệnh viện trong cả nước; tiến hành hợp tác và đào tạo về thông tin thuốc cho các bệnh viện; đã tiếp nhận 9912 báo cáo ADR được gửi từ các cơ sở điều trị và các đơn vị sản xuất, kinh doanh dược phẩm trên phạm vi Toàn quốc. Số báo cáo đã được thẩm định và phản hồi gửi cho các cá nhân báo cáo đến 30/11/2016 là 5990 báo cáo; 67 trường hợp ADR khẩn đã được phản hồi.

Đã phối hợp, tổ chức và tham gia xây dựng bài giảng, giảng dạy cho 15 khóa đào tạo cho các CBYT về Cảnh giác Dược (7 lớp của Sở Y tế các tỉnh, thành phố, 8 lớp của các bệnh viện) trong khuôn khổ của dự án GF; đã tổ chức thành công Hội nghị "Tổng kết công tác Cảnh giác Dược và kết thúc dự án Hỗ trợ Hệ thống y tế - Học phần 2.1 giai đoạn 2012-2016" vào tháng 9-2016. Xuất bản được

4 số “Bản tin Cảnh giác Dược” và phát hành “Bản tin cảnh giác dược trực tuyến” (trên 226.000 lượt truy cập).

1.3. Về hợp tác quốc tế

Nhà trường đã ký kết 8 văn bản thỏa thuận hợp tác với các đối tác: 2 công ty Dược phẩm của Hàn Quốc tài trợ học bổng; biên bản ghi nhớ với ĐH Chung Ang (HQ); ký tiếp với ĐH Paris Descarte (CH Pháp); thỏa thuận hợp tác với VPĐD Janssen-Cilag về hoạt động đào tạo dược; thỏa thuận hợp tác với ĐH TsingHua (Đài Loan); ký biên bản ghi nhớ với ĐH Y Đài Bắc (Đài Loan) & Viện YHCT Lào; ký hợp đồng với WHO về 02 dự án của Trung tâm DI&ADR Quốc gia.

Tình hình thực hiện các dự án đã ký kết: Triển khai tốt và đúng tiến độ dự án ODA Hàn Quốc, ADB, các dự án với WHO, dự án Erasmus, chương trình DU, dự án GF, ĐH Công giáo Leuven (Bỉ), dự án B18, 9C.

Xúc tiến các dự án mới: Nhà trường đang vận động các dự án/ chương trình hợp tác mới, trong năm 2016 Trường đã và đang vận động đưa vào danh mục dự án ODA của Chính phủ Việt Nam đối với chương trình KOICA (ODA không hoàn lại của Hàn Quốc- hiện đang trong giai đoạn chờ hai Chính phủ phê duyệt); Dự án GIZ Polifund Global Project “Access to high quality and affordable medicines in Africa and South-East Asia”; Dự án FCB – ODA không hoàn lại của Vương quốc Bỉ.

Đã tổ chức được 02 lớp tập huấn/ khóa học chuyên sâu về Pha chế thuốc ung thư và Dịch tễ dược học.

Quản lý đoàn ra, đoàn vào: Trường đón 49 lượt đoàn vào (128 lượt người) và tổ chức các đoàn ra cho 74 lượt người với mục đích trao đổi hợp tác và học tập, giảng dạy, tham gia hội thảo, hội nghị ... tuân thủ đúng các quy định.

1.4. Về công tác tổ chức - hành chính

Công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, VCQL: đã được Ban cán sự Đảng BYT phê duyệt quy hoạch CB lãnh đạo Trường giai đoạn 2015-2020; thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại VCQL thuộc thẩm quyền của Nhà trường giai đoạn 2015-2020 theo đúng quy hoạch đã phê duyệt.

Công tác tổ chức bộ máy: Giải quyết nghỉ hưu cho 04 VC-NLĐ, tuyển dụng 13 viên chức; hợp đồng lao động có đóng BHXH 06 viên chức. Đồng ý cho thôi việc và chấm dứt HĐLĐ với 09 VC-NLĐ; buộc thôi việc 01 viên chức. Giải quyết nghỉ việc không hưởng lương cho 05 viên chức.

Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại: Đã đề nghị Bộ Y tế cho ý kiến chỉ đạo để thực hiện quy trình bổ nhiệm 02 Phó Hiệu trưởng (phụ trách công tác khoa học công nghệ và phụ trách công tác đào tạo, đoàn thanh niên-hội sinh viên) sau thời điểm 01/9/2016. Đã làm thủ tục đề nghị Bộ Y tế bổ nhiệm lại chức danh Phó Hiệu trưởng (GS. Nguyễn Thanh Bình), bổ nhiệm chức danh Viện trưởng Viện CNDPQG (PGS.TS Nguyễn Ngọc Chiến). Trường đã bổ nhiệm mới 2 trưởng bộ môn, 7 phó trưởng bộ môn, 01 phó trưởng đơn vị; bổ nhiệm lại 01 phó Trưởng bộ môn; cử phụ trách 02; thôi giữ chức trưởng bộ môn 01.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng CCVC được quan tâm đúng mực: Năm học vừa qua có 78 lượt viên chức đi bồi dưỡng trong nước, 11 lượt viên chức được đi bồi dưỡng ở nước ngoài, 8 viên chức đi học tiến sĩ (3 trong nước, 5 ngoài nước), 13 viên chức đi học thạc sĩ (9 trong nước, 4 ngoài nước); 10 viên chức đi học đại học hệ liên thông. Tính đến hết 30/11/2016, đã có 02 viên chức bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ, 02 viên chức bảo vệ luận văn Thạc sĩ.

Năm 2016, Trường có 05 cán bộ được bổ nhiệm chức danh phó giáo sư. Đã có 25 CCVC được bổ nhiệm chức danh GVCC, 15 VC được bổ nhiệm chức danh GVC. Trường đã thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp cho 157 viên chức theo đúng quy định và hướng dẫn của cấp trên.

Công tác thi đua khen thưởng: Năm học 2015-2016 toàn Trường có 41 cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở; 252 cá nhân LĐTT, 19 tập thể được tặng danh hiệu TTLĐXS, 20 tập thể đạt danh hiệu tập thể LĐTT, 29 tập thể, 36 cá nhân được nhận Bằng khen của Bộ Y tế, 02 cá nhân nhận danh hiệu CSTĐ cấp Bộ, 01 tập thể và 01 cá nhân được tặng thưởng HCLĐ hạng Nhì.

Giải quyết các chế độ: Nâng lương thường xuyên (90), nâng lương trước thời hạn (10), phụ cấp thâm niên vượt khung (12) và các chế độ phụ cấp, bảo hiểm, thai sản, nghỉ phép, độc hại... cho VC-NLĐ kịp thời, đúng chế độ do Nhà nước quy định. Thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo cho 124 giảng viên.

Công tác An ninh chính trị, bảo vệ chính trị nội bộ được quan tâm, thực hiện tốt, không xảy ra tình trạng mất ổn định về chính trị, tư tưởng.

Đã xây dựng kế hoạch CCHC năm 2016 theo chỉ đạo của Bộ Y tế và triển khai tới các đầu mối thực hiện các nội dung của kế hoạch đã đề ra.

Đã thực hiện sửa đổi 02 Quy chế, 01 quy định cho phù hợp với điều kiện thực tế (Quy chế thực hiện dân chủ; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy định định mức thời gian làm việc và giờ chuẩn giảng dạy của giảng viên).

Hoàn thành các báo cáo theo yêu cầu của Bộ Y tế, Bộ GD&ĐT và cấp trên. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2015 – 2016 để làm tài liệu cho Hội nghị CBCC & CCVC 2016.

Thực hiện chuyển, nhận văn bản chủ yếu qua hệ thống mạng nội bộ của Trường cũng như hệ thống theo dõi kết luận và chuyển/nhận văn bản qua hệ thống Voffice theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

Thực hiện tốt công tác quản lý công văn, giấy tờ, sắp xếp và lưu trữ tài liệu của Trường theo đúng quy định. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện đúng thẩm quyền, thủ tục, trình tự khi ban hành văn bản.

1.5. Về công tác hậu cần, đời sống

1.5.1. Công nghệ thông tin

Duy trì hoạt động tương đối ổn định hệ thống máy chủ, hệ thống mạng, kết nối Internet. Đảm bảo duy trì hoạt động website với giao diện được thay đổi cho phù hợp với điều kiện hiện nay, cổng thông tin nội bộ, thư điện tử, thư viện điện tử & thư viện số, trắc nghiệm.

Thực hiện tốt quy trình chuyển nhận văn bản đến, đã xây dựng quy trình luân chuyển văn bản giữa các đối tượng nhận xử lý, quy trình luân chuyển dự thảo

văn bản đi, quản lý LLKH và NCKH. Xây dựng quy trình bút phê điện tử, đã áp dụng thử nghiệm tốt với phòng HCTH nhưng chưa triển khai thực hiện được tại các đơn vị trong Trường.

Cung cấp tài khoản nội bộ cho viên chức mới. Bổ sung, sửa đổi những tài khoản bị mất hoặc quên mật khẩu. Bổ sung và cung cấp hộp thư điện tử nội bộ cho tất cả CCVC-NLĐ, sinh viên một số khoa, lớp và hòm thư điện tử của các đơn vị trong Trường. Khởi tạo email mới cho các tài khoản chưa theo định dạng masinhvien@hup.edu.vn với 2686 tài khoản mail.

Kịp thời sửa chữa, thay thế, nâng cấp các trang thiết bị phục vụ hoạt động của các đơn vị.

1.5.2. Quản trị - VT&TTB

Đảm bảo đủ điện, nước; mua sắm, bổ sung các trang thiết bị thông dụng và văn phòng phẩm, vật tư, hóa chất, dụng cụ thí nghiệm... đáp ứng đầy đủ nhu cầu của các đơn vị, bộ môn. Trang bị bàn thí nghiệm chuyên dụng đồng bộ cho Bộ môn Y học cơ sở, bàn ghế các giảng đường, tủ hote, điều hòa cho các đơn vị. Tiến hành sửa chữa nhỏ thường xuyên, kịp thời đáp ứng yêu cầu của các đơn vị: BM Dược liệu, BM. Bào chế, sân và hệ thống rãnh thoát nước tại KNT.

Đã hoàn thành các hạng mục: cải tạo sửa chữa các nhà A, B, C Khu nội trú SV (1A Thọ Lão); cải tạo xưởng GMP thành giảng đường 24 và nơi làm việc cho Trung tâm DI&ADR Quốc gia; cải tạo, nâng cấp nhà vệ sinh Bát giác; nâng cấp Phòng Hội thảo 1; cải tạo kho hoá chất sau nhà F thành khu vệ sinh mới.

Về dự án xây dựng Trường ĐH Dược HN cơ sở Bắc Ninh, trong năm 2016 Trường tập trung triển khai các nội dung chính như sau: xin ý kiến và thống nhất giữa các bên về thiết kế mặt bằng của 9 tòa nhà và các hạng mục hạ tầng của dự án; rà soát, điều chỉnh và làm rõ các nội dung tại Quy hoạch phát triển Trường đến 2020 và tầm nhìn 2030. Bên cạnh đó Ban QLDA tích cực triển khai kế hoạch thực hiện dự án 2016 đã được BYT phê duyệt: Phối hợp giữa các đơn vị tư vấn trong triển khai thiết kế chi tiết và lập tổng dự toán công trình; xây dựng và trình phê duyệt kế hoạch hoạt động, kế hoạch đấu thầu năm; triển khai và quản lý tiến độ, hiệu quả triển khai của các hoạt động tư vấn đặc thù (đặc biệt gói khảo sát địa chất công trình); thực hiện báo cáo tiến độ, báo cáo tháng, năm theo quy định của Nhà tài trợ và các quy định hiện hành của Chính phủ Việt Nam; tiếp tục triển khai các công việc còn tồn đọng của hợp phần GPMB và bồi thường (di chuyển mồ mã, di chuyển đường điện 35 KW); phối hợp với các cơ quan ban ngành Bắc Ninh hoàn tất các thủ tục chuẩn bị mặt bằng.

Công tác quản lý tài sản của Nhà trường được tăng cường, đã triển khai kiểm kê, đối chiếu, dán tem quản lý tài sản ở tất cả các đơn vị.

Đã thực hiện bảo dưỡng, bảo trì thiết bị vào dịp hè: các thiết bị có yêu cầu đặc biệt; hệ thống điều hòa; kính hiển vi, bơm hút chân không, máy photocopy.... Sửa chữa, bảo trì, cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế đảm bảo cho các hoạt động đào tạo và NCKH.

Đã tổ chức đấu thầu mua sắm thiết bị năm 2016 (TB thí nghiệm, TB văn phòng và CNTT) với tổng số 90 đầu thiết bị (2 gói thầu), giá trị trúng thầu

6.964.300.000đ. Đã ký hợp đồng và hoàn thành triển khai, đưa vào hoạt động các gói thầu mua sắm thiết bị năm 2016. Đấu thầu mua sắm gói dụng cụ hóa chất phục vụ công tác đào tạo trị giá 1.624.313.000đ. Mua sắm dụng cụ hóa chất phục vụ cho các đề tài KHCN các cấp với 4 gói thầu, tổng số 1.174.380.000đ. Đã nhận bàn giao và triển khai đưa vào sử dụng các thiết bị mua sắm từ nguồn vốn vay dự án “Chương trình phát triển nguồn nhân lực y tế” do BQL Dự án Bộ Y tế mua của đợt 3 gồm 32 thiết bị, giá trị 1,939,262.92 USD (41.315.741.161đ) và đợt 3 gồm 07 đầu thiết bị, giá trị 3.494.200.000đ.

Công tác vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động đã được triển khai tốt, đảm bảo vệ sinh chung toàn Trường.

1.5.3. Công tác thư viện

Năm học 2015 - 2016, có 7204 lượt bạn đọc đến thư viện khai thác thông tin, 3620 lượt mượn sách, 7560 lượt mượn luận văn, luận án, tạp chí. Đã cập nhật CSDL thư mục được 66 đầu tài liệu điện tử, 05 đầu tạp chí chuyên ngành, 586 sách, luận văn, luận án, khóa luận; xử lý 33.285 trang tài liệu số bằng phần mềm nhận dạng tài liệu số ABBY 9.0; bóc tách, scan hồi cổ 972 bài báo; biên mục 1558 tài liệu trên phần mềm Lobol 6.0 và 652 đầu tài liệu trên phần mềm LibolDigital 6.5.

Đã có 213.889 lượt truy cập vào trang web thư viện. Đã in ấn được 10 đầu giáo trình và 9 tài liệu khác tương đương 2.124.129 trang in. Đã bổ sung đầy đủ sách giáo trình, tài liệu tham khảo theo yêu cầu. 4 giáo trình viết mới, sửa chữa đã nghiệm thu, được in tại Trường và NXB Y học; 7 giáo trình in tái bản tại Trường. Đã tổ chức bán giáo trình cho người học với tổng số tiền 245.030.000đ.

1.5.4. Quản lý Khu nội trú

Năm 2016, KNT tổ chức sắp xếp chỗ ở, làm tốt công tác tiếp nhận hồ sơ và làm thủ tục đăng ký tạm trú cho 100 sinh viên năm thứ nhất, bố trí chỗ ở cho SVNT tại 67/69 phòng (15 phòng nam, 52 phòng nữ), thực hiện tốt việc luân chuyển, dọn chỗ ở sinh viên trong quá trình sửa chữa nhà A KNT. Công tác an ninh trật tự tại KNT được duy trì, tổ chức kiểm tra thường xuyên và đột xuất đối với các phòng ở sinh viên, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các biểu hiện vi phạm, tệ nạn xã hội. Có 02 nhân viên bảo vệ KNT bị chấm dứt HĐLĐ; 01 sinh viên nội trú (SVNT) bị phát hiện mang trộm bình cứu hỏa ra khỏi KNT bị bắt giữ. Hệ thống trang thiết bị, cơ sở vật chất tại KNT đã được cải tạo góp phần nâng cao chất lượng đời sống SVNT. Nhiều phòng ở sinh viên chưa đảm bảo trật tự nội vụ, vệ sinh môi trường chưa tốt. Vẫn còn hiện tượng nhiều sinh viên vi phạm Nội quy KNT, tự ý nấu ăn trong phòng ở gây nguy cơ cháy nổ, mất mỹ quan, vệ sinh chung. Nhà trường đã trang bị thêm nhiều dụng cụ, thiết bị phục vụ đảm bảo sinh hoạt của SVNT. Đã bố trí, sắp xếp lại nhân lực tại KNT cho phù hợp với đề án vị trí việc làm. Đã ban hành “Nội quy Khu nội trú SV” để áp dụng thực hiện. SVNT đã thực hiện tốt nghĩa vụ công dân trong kỳ bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp.

1.5.5. Công tác y tế

Năm 2016 Trạm Y tế đã khám tuyển sinh đầu vào cho 666 sinh viên mới nhập trường (K71: 403 SV; LT51: 50 SV, CĐK7: 135 SV; BH11: 19 SV; LT từ CĐ K1: 59 SV); đã triển khai việc tham gia BHYT cho các lớp sinh viên; 100% sinh viên tham gia BHHT; cấp và phát thuốc cho 1063 lượt CCVC-NLĐ, HVSV. Tổng giá trị tiền thuốc mua trong năm 2016 là 37.265.467đ. Tổ chức tốt công tác khám sức khỏe định kỳ cho CCVC-NLĐ Nhà trường (311 người, đạt 97,19%).

Vệ sinh ngoại cảnh khu vực làm việc của Trường tương đối sạch sẽ. Việc kiểm tra vệ sinh các bộ môn, đơn vị và KNT được tiến hành định kỳ hàng tháng. Đã tổ chức phun thuốc diệt sâu róm tại khu Vườn thực vật và BM. Hoá PT&ĐC. Sẵn sàng đảm bảo công tác y tế cho các hoạt động do Nhà trường tổ chức hoặc tham gia.

1.5.6. Tài chính – đời sống

Tăng cường chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CCVC-NLĐ, thực hiện đúng chế độ, chính sách theo quy định. Đã điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung một số quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ theo tinh thần Nghị định 43/NĐ-CP. Hệ số tăng thu nhập bình quân là 2,56 lần với mức thu nhập tăng thêm bình quân của NLĐ là 5.890.000đ/người/tháng. *(Chi tiết về tài chính xin xem các phụ lục tài chính kèm theo).*

1.6. Về công tác quốc phòng, an ninh

Nhà trường đã triển khai quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, của Bộ Quốc phòng và các quy định của Bộ Y tế về công tác quốc phòng, an ninh. Thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị kết hợp với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh trong đơn vị. Tham gia và thực hiện tốt khu vực phòng thủ của địa phương; đã điều chỉnh xây dựng kế hoạch tác chiến bảo vệ Nhà trường, kế hoạch phòng chống thiên tai, lũ lụt, cứu nạn, cứu hộ... Công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự, đăng ký quản lý quân dự bị, xây dựng lực lượng dự bị động viên được thực hiện tốt. Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng, hầu hết công chức, viên chức trong Nhà trường đã được học tập bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh theo quy định. Công tác giáo dục quốc phòng, an ninh cho sinh viên được thực hiện tốt, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và trang thiết bị. BCH Quân sự Trường hoạt động có hiệu quả, lực lượng tự vệ được kiện toàn, huấn luyện theo đúng chỉ lệnh đạt kết quả cao, phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ. Đã thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, dân quân tự vệ và các đối tượng chính sách khác. Bảo đảm ngân sách cho công tác quốc phòng, quân sự.

1.7. Về công tác đoàn thể quần chúng

Công đoàn Trường: Đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong mọi hoạt động của Nhà trường. Công đoàn đã vận động, tuyên truyền đoàn viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chính trị, học tập các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ..., duy trì các phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Hai không” với các nội dung “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”, “Nói không với đào

tạo không đạt chuẩn, không đáp ứng nhu cầu xã hội”, phong trào thi đua “Dạy tốt - học tốt - phục vụ tốt - quản lý tốt”, phong trào thi đua “Lao động sáng tạo” phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp”, phong trào hai giỏi “Giỏi việc nước - Đảm việc nhà”; thực hiện trật tự, an toàn khi tham gia giao thông; phòng chống ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác; phát động phong trào thi đua xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh. BCH Công đoàn đã làm tốt chức năng tham gia quản lý Nhà trường thông qua việc tập hợp ý kiến đóng góp của CCVC-NLĐ từ các tổ công đoàn trong quá trình thảo luận các văn bản của Hội nghị CCVC 2015, xây dựng, sửa đổi, bổ sung và triển khai thực hiện các quy chế của Trường, đây là những cơ sở để thực hiện công bằng cả về nghĩa vụ và quyền lợi đối với CCVC-NLĐ, được sự nhất trí cao của CCVC-NLĐ trong Trường. Công đoàn Trường đã phối hợp với chính quyền tạo điều kiện cho đoàn viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, cùng chính quyền giải quyết tốt các chế độ chính sách liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của CCVC-NLĐ như: xét nâng lương, nâng lương trước kỳ hạn, BHXH, BHYT, BHLĐ... đúng đối tượng, bảo đảm công bằng, dân chủ, công khai. Những ý kiến thắc mắc liên quan đến quyền và lợi ích của CCVC-NLĐ đều được giải đáp thấu tình đạt lý, nhận được sự đồng thuận của người lao động.

Công đoàn cũng đã phối hợp tốt với chính quyền trong việc tổ chức đấu thầu trông xe ban ngày và buổi tối tại 13-15 Lê Thánh Tông, căng tin Trường, căng tin Thư viện (1A Thọ Lão)... thu vào cho quỹ phúc lợi chung của Trường. Đã tổ chức cho gần 300 CCVC-NLĐ đi tham quan, kết hợp giao lưu nhân dịp ngày Thầy thuốc VN 27/2 và Quốc tế phụ nữ 8/3 tại Côn Sơn - Kiếp Bạc (Hải Dương); tặng quà, động viên khen thưởng các cháu thiếu nhi là con của CCVC-NLĐ có thành tích học tập tốt nhân ngày quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu (99.700.000đ). Đã tổng kết phong trào thi đua hai giỏi năm 2016 và khen thưởng các nữ đoàn viên tiêu biểu. Thường xuyên tổ chức phong trào VHVN, TDTT thu hút sự tham gia CCVC-NLĐ như cầu lông, bóng bàn, bóng đá, tổ chức thành công chương trình văn nghệ đặc sắc chào mừng Lễ Kỷ niệm 55 năm xây dựng & phát triển – 102 năm truyền thống đào tạo dược sĩ của Trường (12/11/6). Tổ chức chu đáo việc thăm hỏi đoàn viên ốm đau, thai sản, hiếu hỉ.... Quỹ "Thay lời tri ân" của Trường đã hỗ trợ cho 25 hội viên với số tiền 75 triệu đồng. Năm học 2016-2017 có 3 gia đình CCVC-NLĐ tiêu biểu xuất sắc được tặng Bằng khen của CDYT Việt Nam, 1 cán bộ được Tổng LĐLĐ VN tặng Bằng khen, 6 đoàn viên được đề nghị tặng Bằng khen của Công đoàn Y tế VN.

Đoàn Thanh niên - Hội sinh viên: Triển khai thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống, ý thức công dân. Tổ chức cho 100% sinh viên K71 tham quan Lăng Bác, tổ chức chuỗi hoạt động chào mừng tháng thanh niên 2016 với Lễ mít tinh, Hội trại, "Chuông vàng Dược khoa", "Vui-Khoẻ-Khéo". Tổ chức được 02 buổi hội thảo về học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động VHVN-TDTT; tổ chức thành công chương trình hướng nghiệp PharmaFest 2016 với sự tham gia của các công ty dược phẩm, tổ chức 7 buổi hội thảo chuyên đề, thu hút trên 2500 lượt sinh viên. Hoạt động tình nguyện giúp đỡ bạn bè trong học tập, đời sống diễn ra tích cực: Quỹ hỗ trợ sinh viên khó khăn làm tốt việc bình xét, giới thiệu SV nhận các giải thưởng, danh hiệu “Sao tháng

Giếng”, “*Sinh viên 5 tốt*”, “*Quả cầu vàng*”; CLB TNTN vận động hiến máu nhân đạo tổ chức 2 chương trình hiến máu toàn Trường thu được 825 đơn vị máu, tham gia tích cực các chương trình hiến máu “*Xuân hồng*”, “*Mùa hè nhân ái*”, “*Chong chóng hồng*”, hiến máu tất niên, Chiến dịch hiến máu hè; Câu lạc bộ kỹ năng NewVision, CLB Tuyên truyền SKSS vị thành niên – thanh niên, CLB Tiếng Anh, CLB Ghita hoạt động thường xuyên. CLB Báo chí & phát thanh đã phát hành 5 số radio online, 3 số báo Dược 24/7, 12 số báo dán bảng tin. CLB Vovinam tập luyện 3 buổi/tuần với sự tham gia thường xuyên của hơn 30 người. Phong trào tình nguyện của Trường được duy trì thường xuyên với các hoạt động: Ngày cuối tuần xanh (03-04/11/2016), giữ gìn vệ sinh, văn minh môi trường học tập, chấp hành tốt Luật ATGT, tình nguyện xanh, tiếp sức mùa thi; hoạt động quyên góp ủng hộ đồng bào lũ lụt, ủng hộ Quỹ hỗ trợ sinh viên vượt khó học giỏi, tổ chức các đợt khám bệnh - phát thuốc, tình nguyện tình xa, “Tết yêu thương”, “*Đông ấm 2016*”. Với thành tích đã đạt được năm 2015-2016 Đoàn trường đã được nhận Bằng khen của TW Đoàn TNCS HCM và Cờ thi đua xuất sắc khối ĐH-CD, 04 tập thể và 08 cá nhân được nhận Bằng khen của Thành đoàn, 7 lượt tập thể, 11 lượt cá nhân được nhận Bằng khen của HSV Thành phố Hà Nội. Qua các phong trào, Đoàn trường đã có nghị quyết giới thiệu để đảng ủy xem xét kết nạp được 26 quần chúng ưu tú (7 VC, 19 SV) vào Đảng cộng sản Việt Nam.

Hội Cựu giáo chức: Đã củng cố tổ chức (bổ sung 18 hội viên mới, hiện Hội có 7 chi hội với 298 hội viên đăng ký tham gia sinh hoạt với Hội; Hội đã tham gia tích cực các hoạt động chính trị xã hội, bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho hội viên, tham gia tổ chức gặp mặt đầu Xuân 2016, tổ chức kỷ niệm Ngày người cao tuổi 1/10 kết hợp mừng thọ cho 36 hội viên; tham quan du lịch cho 96 hội viên, thăm hỏi 18 lượt hội viên ốm đau, việc hiếu với 8 hội viên và người thân; một số hội viên tham gia thỉnh giảng, hướng dẫn luận án, luận văn, KLTN tại Trường và nhiều hoạt động khác...

2. Một số tồn tại, hạn chế

2.1. Lĩnh vực chuyên môn

Công tác tổ chức thi: vẫn còn tình trạng CBCT quên coi thi, để sinh viên không nộp bài thi, hỗ trợ sinh viên làm bài; việc bố trí giảng đường một số buổi thi chưa hợp lý; còn đề thi có sai sót; còn trực trực trong triển khai thi trắc nghiệm trên máy tính; bố trí giảng đường thi trùng với giảng đường học lại, bố trí đối tượng trong cùng phòng thi trả nợ chưa phù hợp.

Một số môn học/học phần năm cuối (học kỳ 9) trong việc đánh giá chưa thực sự khách quan, dẫn tới kết quả học tập chưa phản ánh đúng thực chất.

Các loại máy móc, TTB, phòng TN và kinh phí cho NCKH trong những năm qua đã được quan tâm và đầu tư một cách tương đối. Tuy nhiên, nhà trường chưa có được các đề tài NCKH thực sự xứng tầm, vẫn mang tính tình thế, ngắn hạn.

Biện pháp khắc phục: Cán bộ viên chức cần nâng cao tinh thần trách nhiệm trong coi thi, tích cực kiểm tra, giám sát phòng thi để ngăn chặn, phòng ngừa, hạn

chế gian lận trong thi cử. Đối với những viên chức trẻ, mới về Trường, các bộ môn cần có biện pháp phổ biến về nghiệp vụ và các quy định về coi thi. Các bộ môn cần tăng cường xây dựng ngân hàng đề thi và đáp án. Phòng Đào tạo phối hợp với Khảo thí và Kiểm định chất lượng xây dựng quy định/hướng dẫn về việc lưu trữ và hủy bài thi. Phòng Đào tạo phối hợp với phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng xây dựng lịch thi tránh hiện tượng chồng chéo lịch ra trước thi sau, lịch ra sau thi trước để hạn chế việc quên coi thi. Yêu cầu Phòng Công nghệ thông tin phối hợp với Phòng Đào tạo khóa điểm thành phần trước khi thi. Phòng Công nghệ thông tin cần tách riêng phần tính điểm tổng, không để tính điểm tự động như hiện nay, để giáo vụ trước khi hoàn thiện điểm có thể rà soát lại điểm hoặc khi người học đầy đủ điểm thành phần mới cho tính điểm tổng. Cần phải có cơ chế khuyến khích tăng cường NCKH, đặc biệt là các đề tài mang tính dài hạn, tổng thể.

Các chuyên đề tự chọn có thể thực hiện sớm để sinh viên có thể tích lũy trước không để dồn đến năm cuối. Phòng Đào tạo xem xét bố trí lịch giảng học lại cho phù hợp để sinh viên có thể có thời gian ôn bài. Các bộ môn cần xác định nhiệm vụ trọng tâm là giảng dạy, cần chủ động lập kế hoạch phù hợp và tạo điều kiện cho giảng viên và thực hiện kế hoạch giảng dạy đầy đủ, hạn chế thay đổi lịch giảng vì những lý do không chính đáng. Một số bộ môn vẫn nộp chậm đề thi, điểm thi.

Vẫn còn sinh viên, học viên vi phạm quy chế thi; nhiều sinh viên đăng ký thi nhưng bỏ thi gây khó khăn cho công tác tổ chức thi; có hiện tượng sinh viên sử dụng công nghệ cao để gian lận trong làm bài thi, sinh viên nhờ người thi hộ.

2.2. Lĩnh vực tổ chức - hành chính

Một số VCQL năng lực còn hạn chế, chưa bao quát hết công việc trong phạm vi đảm nhiệm, chấp hành các quy định, nội quy của Trường chưa nghiêm (như đăng ký chuyên đề tự chọn để giảng viên tự đề xuất không hợp thông qua bộ môn). Trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ vẫn còn có cán bộ chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm. Công tác phối hợp triển khai thực hiện công việc của một số đơn vị còn hạn chế, một số công việc thực hiện còn chậm. Việc ủy quyền, bàn giao điều hành tại một số đơn vị chưa được thực hiện nghiêm túc. Vẫn còn để xảy ra lỗi khi đưa tin lên Website Trường.

Việc kiểm tra giám sát người ngoài vào Trường hoạt động không đúng mục đích còn khó khăn, lúng túng.

Một số viên chức trong đó có cả VCQL chưa nắm vững các nội dung văn bản, quy định hiện hành dẫn đến trong quản lý điều hành còn lúng túng. Chỉ đạo kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của nhiều đơn vị chưa sâu sát, trong làm việc có cán bộ còn đơn giản, tùy tiện, chưa thực hiện đúng quy định của Trường.

Vẫn còn đơn vị thực hiện chưa đúng thể thức, thẩm quyền, quy trình ban hành văn bản dù đã được hướng dẫn, nhắc nhở. Việc tiếp cận, xử lý, giao dịch văn bản điện tử tại một số đơn vị còn chưa được thường xuyên, ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị và Nhà trường.

Các bộ môn phải giao ban thường xuyên để viên chức tại bộ môn có thể đề đạt các nguyện vọng kịp thời.

2.3. Lĩnh vực hậu cần – đời sống

Một số Đơn vị/Bộ môn, về cơ bản đã được trang bị bổ sung các TTB thí nghiệm hiện đại, đắt tiền. Tuy nhiên việc sử dụng các TTB này chưa đảm bảo hiệu quả, vẫn còn mang tính cục bộ, cát cứ... chưa tận dụng được tiềm năng của các loại TTB đã được đầu tư.

Các bộ môn cần chủ động đề xuất sửa chữa, dự trù mua sắm theo kế hoạch hoặc đột xuất khi có nhu cầu. Phòng VT&TTB, Phòng Quản trị và Phòng CNTT cần có phương án giải quyết kịp thời các đề nghị của bộ môn, đáp ứng nhu cầu dạy học một cách hợp lý. Tăng hiệu suất sử dụng máy móc, thiết bị, đặc biệt là thiết bị đắt tiền. Bên cạnh đó, cần có phương án bảo quản các thiết bị hạn chế hao mòn vô hình và hỏng hóc. Thực hiện tốt hơn việc ghi chép sổ sách quản lý, theo dõi sử dụng tài sản. Một số thiết bị bộ môn ít sử dụng, Phòng VT&TTB cần có phương án điều chuyển đến đơn vị có nhu cầu. Phòng Quản trị cần giải quyết triệt để hiện tượng hở điện tại Bộ môn Dược liệu đảm bảo an toàn cho cán bộ và sinh viên khi sử dụng, có kế hoạch thu dọn rác khu vực trước Bộ môn Dược liệu để đảm bảo môi trường và cảnh quan làm việc. Phòng CNTT, Quản trị tăng tần suất kiểm tra, rà soát trang thiết bị trong giảng đường để đảm bảo chất lượng trong quá trình giảng dạy.

Vệ sinh môi trường tại Khu Nội trú chưa tốt, một số phòng ở sinh viên không đảm bảo vệ sinh, đồ đạc lộn xộn.

3. Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

3.1. Nguyên nhân thành công

Các chương trình, mục tiêu, nhiệm vụ công tác thường quy hay đột xuất, ngắn hạn hay dài hạn đều được tập thể Đảng ủy thảo luận, thống nhất và chỉ đạo thực hiện đồng bộ trong Nhà trường.

Có sự phối hợp chặt chẽ giữa BGH, Công đoàn, Đoàn TN và các đơn vị trong Trường đã tạo không khí đoàn kết, hợp tác để hoàn thành nhiệm vụ.

Tăng cường dân chủ, công khai, minh bạch trong các hoạt động của Trường, thực hiện tốt quy chế dân chủ, duy trì việc tổ chức tiếp dân. Hoàn thiện các quy chế, quy định hiện có, xây dựng các quy chế, quy định mới phù hợp với điều kiện thực tế của Trường.

Lãnh đạo Nhà trường luôn quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của CCVC-NLĐ và HV-SV, xây dựng môi trường làm việc, học tập văn minh, lành mạnh, đạo đức công sở và nâng cao văn hóa ứng xử, có thái độ cầu thị trong tiếp thu ý kiến góp ý, phản hồi về mọi mặt hoạt động của Trường.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trước, trong và sau khi triển khai thực hiện nhiệm vụ; kịp thời có các giải pháp hợp tình hợp lý khi nhận được thông tin trái chiều từ VC và sinh viên, không để phát sinh các điểm nóng.

3.2. Nguyên nhân tồn tại

Việc phổ biến, áp dụng, vận dụng quy chế tại một số đơn vị chưa tốt, chưa đúng, còn để ra sai sót.

Một số VCQL chưa thực sự gương mẫu, nghiêm túc trong việc chấp hành quy chế, nội quy, quy định, nói chưa đi đôi với làm, chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm. Việc tìm hiểu các quy chế, quy định của một số VCQL còn chưa kỹ, bỏ sót nội dung nên xử lý công việc còn chưa chính xác, lúng túng trong tham mưu cho lãnh đạo.

Một số phòng chức năng chưa thực sự phối hợp chặt chẽ với nhau trong thực hiện công việc chung.

Một số VCQL, VC-NLĐ chưa thực sự cầu thị khi tiếp thu ý kiến góp ý, rút kinh nghiệm trong sửa chữa, khắc phục sự cố, khuyết điểm.

Quy mô đào tạo vẫn ở mức cao so với yêu cầu về cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, giảng đường, ... gây khó khăn cho việc triển khai kế hoạch đào tạo và tiến trình giảng dạy như vẫn phải tổ chức thực hành theo 3-4 lớp/ ngày.

3.3. Bài học kinh nghiệm

Một là: Thực hiện đúng cơ chế Đảng ủy, Chi bộ lãnh đạo, Ban Giám hiệu, VCQL các đơn vị tổ chức thực hiện, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Người đứng đầu đơn vị phải gương mẫu tuân thủ quy chế, quy định, nói đi đôi với làm, nêu cao tinh thần trách nhiệm, thái độ trung thực trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Hai là: Thực sự dân chủ, công khai, minh bạch mọi chủ trương, giải pháp của lãnh đạo Nhà trường.

Ba là: Giữ vững đoàn kết nội bộ, phát huy trí tuệ tập thể trong việc đề ra và triển khai thực hiện các chủ trương. Thực hiện khen thưởng, kỷ luật đúng người, đúng việc, thường xuyên, kịp thời

Bốn là: Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho toàn thể CCVC-NLĐ và HV-SV Nhà trường, chú trọng nêu cao tinh thần trách nhiệm, thái độ trung thực, nói đi đôi với làm.

Năm là: Chăm lo xây dựng, tạo điều kiện để các tổ chức Công đoàn, Đoàn TN, Hội Cựu giáo chức, Hội SV tích cực hoạt động, góp phần ổn định chính trị, tư tưởng CCVC-NLĐ và HV-SV.

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2017

(từ tháng 12/2016 đến tháng 11/2017)

1. Về công tác chính trị, tư tưởng

Triển khai các nội dung công tác giáo dục chính trị, tư tưởng theo đúng chỉ đạo của Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội, Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ Y tế, phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường. Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tiến hành công tác chính trị tư tưởng để mang lại hiệu quả thiết thực.

Tập trung xây dựng đội ngũ CCVC, đảng viên, nhất là VCQL, có bản lĩnh chính trị vững vàng, tận tâm, tận lực, trung thực, trách nhiệm. Chủ động nắm bắt

diễn biến tư tưởng trong VC-NLĐ và HV-SV để có biện pháp giải quyết kịp thời, không để những nhận thức lệch lạc, tiêu cực nảy sinh trong Nhà trường.

Phát huy truyền thống đơn vị Anh hùng, đẩy mạnh phong trào thi đua gắn với công tác tuyên truyền các ngày kỷ niệm và các ngày lễ của đất nước.

Tổ chức cho đảng viên, CCVC-NLĐ, HV-SV Nhà trường tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết Đảng bộ Trường lần thứ XX; nắm bắt được các nội dung cơ bản của Nghị quyết Đại hội lần thứ II Đảng bộ Khối các Trường Đại học Cao đẳng Hà Nội, Nghị quyết XVI của Đảng bộ Thành phố Hà Nội và Nghị quyết Đại hội Đảng Toàn quốc lần thứ XII, vận dụng vào thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

Xây dựng ý thức chấp hành nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, kế hoạch, hướng dẫn của các bộ, ngành gắn với việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", phấn đấu đưa việc học tập và làm theo được thực hiện nghiêm túc trong toàn Trường.

Đẩy mạnh các hoạt động của tổ chức Công đoàn, ĐTN-HSV hướng vào thực hiện tốt phong trào "Dạy tốt, học tốt, phục vụ tốt". Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, thường xuyên bảo đảm tốt đời sống tinh thần cho CCVC-NLĐ, HV-SV.

Phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức quần chúng trong tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, động viên mọi người phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật nâng cao chất lượng công tác, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị. Phấn đấu xây dựng các tổ chức quần chúng đạt vững mạnh góp phần xây dựng Nhà trường ngày càng phát triển.

2. Về công tác chuyên môn

2.1. Đào tạo

Xây dựng thời khóa biểu học kỳ II (2016-2017) và kế hoạch năm học 2017 – 2018 đúng tiến độ; tiếp tục thực hiện các quy định liên quan đến đào tạo để đảm bảo chất lượng đào tạo toàn diện của Nhà trường. Chỉ đạo các bộ môn đẩy nhanh tiến độ biên soạn bộ câu hỏi trắc nghiệm để dần thay thế hình thức thi tự luận như đã thống nhất trong Hội nghị cán bộ chủ chốt tháng 7/2016. Khuyến khích, tạo điều kiện để các bộ môn tích cực hoàn thành kế hoạch viết tài liệu học tập như đã đăng ký.

Tổ chức tốt các lớp đào tạo, hội thảo trong khuôn khổ các dự án. Tiếp tục triển khai Chương trình liên kết đào tạo Thạc sĩ Khoa học Dược Mekong Pharma. Triển khai các lớp đào tạo liên tục về DLS, QLKTD và các chuyên đề khác theo yêu cầu của các cơ sở y tế và nhu cầu xã hội;

Xác định chỉ tiêu tuyển sinh các hệ năm 2017 phù hợp với năng lực, cơ sở vật chất của trường, không chạy theo số lượng để đảm bảo chất lượng; ngừng tuyển sinh đào tạo cao đẳng Dược từ năm học 2017-2018. Xét tuyển sinh đại học hệ chính quy dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2017 (môn toán và môn tích hợp khoa học tự nhiên) của các thí sinh dự thi tại các cụm thi do các trường đại học tổ chức. Tổ chức tham gia kỳ thi THPT quốc gia năm 2017 theo

kế hoạch của Bộ Giáo dục & Đào tạo. Tổ chức thi tuyển và xét tuyển các hệ đào tạo khác theo đúng quy định hiện hành.

Tổ chức rà soát lại chương trình đào tạo và triển khai xây dựng chương trình đào tạo theo khung chương trình đào tạo vừa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Quyết định số 1981/QĐ-TTg về việc phê duyệt Khung cơ cấu Hệ thống giáo dục quốc dân và Quyết định số 1982/QĐ-TTg về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam) theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế, BGD&ĐT. Ban hành và thực hiện tốt các quy trình về tổ chức và quản lý đào tạo trình độ tiến sĩ được học theo Quy chế mới mà BGD&ĐT sẽ ban hành nhằm nâng cao chất lượng đào tạo Tiến sĩ trong nước.

2.2. Quản lý sinh viên

Tiếp tục thực hiện các công tác thường quy và đột xuất liên quan đến QLSV như: quản lý, thống kê, lập các báo cáo định kỳ về sinh viên, hồ sơ của sinh viên; đánh giá ý thức học tập, rèn luyện; phân loại, xếp loại sinh viên; xét học bổng, học phí cho sinh viên; xử lý kỷ luật đối với sinh viên vi phạm nội quy, quy chế, xét lên lớp, ngừng học, thôi học, vào học tiếp ... theo đúng quy định; tổ chức thực hiện trao đổi kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên với gia đình; giải quyết nhanh chóng, kịp thời các thủ tục, giấy tờ có liên quan đến sinh viên; tổ chức công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho sinh viên đạt hiệu quả. Tổ chức nhập học cho sinh viên trúng tuyển năm 2017 sắp xếp sinh viên vào các lớp; ổn định ban cán sự lớp đầu các năm học; cấp thẻ cho sinh viên mới nhập học; tổ chức Tuần SHCDSV đầu khoá, đầu năm theo đúng quy định.

2.3. Nghiên cứu khoa học:

Tiếp tục thực hiện các nội dung trong Nghị quyết của Đảng ủy Trường về công tác KH-CN. Tổ chức tốt việc đăng ký, quản lý, đôn đốc thực hiện các đề tài KH-CN các cấp đã được phê duyệt; hỗ trợ cho cán bộ khoa học tham gia đấu thầu đề tài KH-CN các cấp. Tổ chức Hội nghị KH-CN Trường lồng ghép với Hội nghị KH-NCS; chuẩn bị các báo cáo khoa học có chất lượng để tham dự Hội thảo quốc tế về mạng lưới Nghiên cứu và Đào tạo Dược ASEAN lần thứ Hai (dự định tổ chức tại Malaysia tháng 12/2017). Có cơ chế hợp lý nhằm hỗ trợ/khuyến khích các giảng viên, nghiên cứu viên công bố bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế uy tín.

Viện CNDPQG tiếp tục triển khai đề tài nghiên cứu các cấp; Hoàn thiện và chuyển giao đề tài KH-CN hợp tác với doanh nghiệp; hợp tác với Viện kiểm nghiệm thuốc TỰ triển khai đánh giá BE để có thể tiến tới đăng ký độc lập; tổ chức thẩm định hồ sơ đăng ký thuốc đảm bảo yêu cầu.

2.4. Đảm bảo chất lượng

Tiến hành các thủ tục để đăng ký đánh giá ngoài. Hoàn thiện các biểu mẫu thu thập số liệu và danh mục minh chứng để các đơn vị cập nhật hàng năm.

Tiếp tục trình Ban giám hiệu phê duyệt ban hành chuẩn đầu ra ngành dược học, trình độ thạc sỹ.

Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các bộ công cụ đảm bảo chất lượng và cách thức tiến hành lấy ý kiến khảo sát để kết quả phản hồi chính xác hơn; Tổ chức triển khai việc thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy theo quy định của Bộ GD&ĐT: trong quá trình học, khi kết thúc môn học, kết thúc khoá học, sau khi tốt nghiệp 1 năm.

Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt công tác thanh tra giám sát đào tạo, thanh tra thi. Tiếp tục tổ chức thi lần 1, thi lại, thi trả nợ đối với các lớp sau đại học, đại học, liên thông, bằng 2, cao đẳng. Sử dụng hiệu quả hệ thống camera trong giám sát thi. Tiếp tục tổ chức tốt việc thi theo đợt đối với các lớp đào tạo đặt tại các địa điểm ngoài Trường.

Định kỳ thu thập thông tin từ “Hộp thư đảm bảo chất lượng”, kịp thời xử lý, báo cáo Nhà trường để có biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục

2.5. Chuyên môn khác

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ và nâng cao hiệu quả sử dụng trang web; phối hợp triển khai xây dựng hệ thống thông tin thuốc và cảnh giác dược trong nước theo sự chỉ đạo của Bộ Y tế. Tiếp tục hỗ trợ một số hoạt động chuyên môn cho các cơ sở y tế. Hoàn thành đóng dự án Hợp phần 2.1 do Quỹ toàn cầu tài trợ.

3. Về hợp tác quốc tế

Xây dựng, triển khai, quản lý kế hoạch HTQT 2017. Duy trì và tăng cường hợp tác đi vào chiều sâu với các mối quan hệ hợp tác truyền thống; ưu tiên thúc đẩy hợp tác khu vực Châu Á; ưu tiên thúc đẩy hợp tác về nghiên cứu khoa học, đồng hướng dẫn nghiên cứu sinh. Triển khai, quản lý các chương trình dự án đã và đang được phê duyệt theo đúng các quy định hiện hành, ưu tiên xúc tiến triển khai dự án ODA Hàn Quốc; ưu tiên vận động dự án KOICA Hàn Quốc, dự án Polifund, dự án hợp tác với KU Leuven, dự án “Nâng cao năng lực cán bộ giảng dạy về thực hành dược trong chăm sóc sức khỏe ban đầu” hợp tác với Wallonie Bruxelles, dự án FCB – ODA không hoàn lại của Vương Quốc Bỉ cho Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hướng dẫn và đảm bảo việc thực hiện quy chế HTQT.

4. Về tổ chức – hành chính

Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp trong Trường theo đúng quy trình hướng dẫn của Bộ Y tế. Tiếp tục đề nghị Bộ Y tế làm quy trình bổ nhiệm mới các phó hiệu trưởng theo đề nghị của Trường; bổ nhiệm Hiệu trưởng mới khi Hiệu trưởng đương chức đến tuổi nghỉ quản lý (7/2017). Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại VCQL thuộc thẩm quyền của Trường theo đúng các quy định hiện hành.

Rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường cho phù hợp với tình hình mới, trình Bộ Y tế phê duyệt để triển khai thực hiện.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế cho phù hợp với điều kiện thực tiễn và các quy định của pháp luật hiện hành.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm của Trường đã được BYT phê duyệt. Ưu tiên tuyển dụng hoặc ký hợp đồng tuyển dụng giảng viên cho các

bộ môn còn thiếu giảng viên theo đề án; ưu tiên các đối tượng tốt nghiệp đại học loại giỏi, có bằng thạc sĩ, tiến sĩ đúng chuyên ngành.

Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo cho Hội nghị Cán bộ chủ chốt, Hội nghị CCVC năm 2017 và thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của cấp trên.

Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 theo chỉ đạo của Bộ Y tế và triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch đã đề ra. Thực hiện nghiêm Quy chế công tác văn thư lưu trữ, đặc biệt chú trọng việc tuân thủ thẩm quyền, thể thức, quy trình ban hành văn bản. Hoàn thành cơ bản điện tử hóa công tác văn thư lưu trữ, triển khai thực hiện soạn thảo, xử lý văn bản đi qua cổng thông tin nội bộ đối với tất cả các đơn vị thuộc Trường.

Tăng cường phối hợp giữa các đơn vị nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo phục vụ kịp thời các cuộc họp, hội nghị, hội thảo và các hoạt động chung của Trường.

5. Về hậu cần, đời sống

Công nghệ thông tin: Nâng cao chất lượng hệ thống mạng nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ, quản lý đào tạo, khai thác thông tin, bảo mật thông tin mạng. Tiếp tục duy trì sự hoạt động ổn định của website, cổng thông tin nội bộ, thư viện số & thư viện điện tử, thư điện tử, khắc phục kịp thời các sai sót xảy ra khi vận hành các phần mềm ứng dụng. Hoàn thiện quy trình xử lý văn bản đến, văn bản đi, triển khai thúc đẩy việc sử dụng mẫu văn bản và thực hiện qui trình dự thảo văn bản. Đảm bảo các hoạt động về CNTT: Thực hiện đầy đủ các quy trình hỗ trợ, sửa chữa, mua sắm thiết bị. Nâng cao bảo mật thông tin trên hệ thống mạng. Hoàn thành việc thiết lập và cung cấp hộp thư điện tử nội bộ cho tất cả các sinh viên đang học tập tại Trường. Triển khai các ứng dụng: Quản lý công văn, quản lý công việc, đào tạo trực tuyến. Thực hiện tốt kiểm kê tài sản CNTT hàng năm, duy trì việc ghi sổ theo dõi lý lịch sử dụng, đánh giá sử dụng thiết bị. Vận hành tốt phần mềm quản lý đào tạo theo hệ thống tin chỉ.

QT – VT&TTB: Lập dự trù và tổ chức thực hiện mua sắm các trang thiết bị, máy móc, phương tiện dạy học, làm việc; cung cấp đủ hóa chất, vật tư, dụng cụ thí nghiệm phục vụ hoạt động nghiên cứu, giảng dạy năm 2017. Hoàn thiện các hạng mục cải tạo sửa chữa KNTSV đúng tiến độ. Triển khai cải tạo sửa chữa nhà C1A và một số hạng mục tại 13-15 LTT. Tiếp nhận, triển khai, đưa vào sử dụng các thiết bị từ các dự án.

Thư viện: Thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu tra cứu phần mềm Libol 6.0 và Libol Digital 6.5 lên website của Thư viện; bổ sung, phát triển nguồn thông tin trong nước và nước ngoài, thu nhận các tài liệu do Trường xuất bản, các công trình NCKH đã được nghiệm thu. Tổ chức hướng dẫn cán bộ, HV-SV cách sử dụng, khai thác và tìm kiếm nguồn tài liệu có hiệu quả. Tổ chức các lớp giới thiệu sách chuyên đề. Nâng cao hiệu suất, hiệu quả Thư viện điện tử của Trường.

Quản lý KNT: Tăng cường hơn nữa công tác quản lý, giáo dục sinh viên; không để các tệ nạn xã hội xâm nhập vào Khu nội trú; giữ vững ổn định chính trị, an ninh; tiếp tục nâng cao năng lực quản lý và chất lượng công tác phục vụ sinh

viên. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội quy, quy định tại KNTSV.

Công tác y tế: Duy trì tốt công tác khám, chữa bệnh và cấp phát thuốc cho CCVC-NLĐ, HV-SV trong Trường. Tăng cường công tác vệ sinh phòng dịch. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CCVC-NLĐ, HV-SV theo đúng quy định hiện hành với phương châm chất lượng, tiện lợi, hiệu quả. Thực hiện tốt việc kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị xây dựng, duy trì cảnh quan, môi trường xanh-sạch-đẹp.

Tài chính, đời sống: Xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo các khoản chi. Tập trung kinh phí giải quyết những nhiệm vụ chi cần thiết, các vấn đề cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng phục vụ kịp thời công tác giảng dạy và NCKH. Phối hợp với các đơn vị quản lý chặt nguồn thu đảm bảo số thu từng kỳ đạt ít nhất 90% (số thực thu/số phải thu). Đảm bảo tiết kiệm chống lãng phí, tăng thu, giảm chi để tăng thu nhập cho CCVC-NLĐ, chi theo đúng Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường và các quy định tài chính hiện hành.

6. Về công tác quốc phòng, an ninh

Thực hiện các nhiệm vụ chính trị gắn với thực hiện công tác quốc phòng an ninh. Tiếp tục giáo dục tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho CCVC-NLĐ và HV-SV về công tác QP-AN, thường xuyên đổi mới phương pháp, hình thức cho phù hợp với tình hình chung và điều kiện của Nhà trường. Củng cố kiện toàn lực lượng tự vệ và dự bị động viên theo đúng quy định, làm tốt công tác huấn luyện tự vệ và quân nhân dự bị. Tổ chức đăng ký di chuyển nghĩa vụ quân sự bảo đảm đúng quy định. Bảo đảm ngân sách và thực hiện tốt chế độ chính sách về QP-AN trong Nhà trường.

7. Về công tác đoàn thể

Tạo điều kiện hỗ trợ vật chất, tinh thần kịp thời cho các hoạt động của Công đoàn, Đoàn TN, Hội SV, Hội Cựu giáo chức, phát huy vai trò các tổ chức trong vận động CCVC, đoàn viên, HV-SV thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ trong năm và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

Chỉ đạo Đoàn TN, Hội SV tổng kết công tác năm 2016, triển khai phương hướng hoạt động và phát động phong trào thi đua xây dựng tổ chức vững mạnh năm 2017; chỉ đạo Đoàn TN tổ chức Đại hội nhiệm kỳ theo đúng quy định.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Chủ tịch CĐ, TTND;
- VP CĐ, ĐTN, HSV;
- Các đơn vị trong Trường;
- Lưu: VT, HCTH.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đăng Hòa